

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 293/2020/TLST-HNGĐ ngày 05/8/2020, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1994;

Địa chỉ: C108B, tổ 32, khu phố 5, phường B, thành phố B, tỉnh Đ.

- *Bị đơn*: Anh Thái Đức T, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Khu 2, ấp B, xã B, huyện V, tỉnh Đ.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Bích L và anh Thái Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bích L và anh Thái Đức T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bích L và anh Thái Đức T có 01 con chung tên là Thái Minh P, sinh ngày 20/10/2017. Giao cháu Thái Minh P cho chị Nguyễn Thị Bích L nuôi dưỡng. Tạm thời anh Thái Đức T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Thái Đức T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi điều kiện thay đổi và vì quyền lợi của con, đương sự được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích L tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí chị L đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003164 ngày 05/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Hoàn trả cho chị L 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (02);
- VKSND huyện Vĩnh Cửu (02);
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu (01);
- UBND xã B, huyện V,
tỉnh Đ (Giấy chứng nhận kết hôn số
45/2016, ngày 13/10/2016) (01);
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng (03).

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Đại